

Số: /QĐ-BCH

Đắk Plô, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy
phòng thủ dân sự xã Đắk Plô

TRƯỞNG BAN CHỈ HUY PHÒNG THỦ DÂN SỰ XÃ ĐẮK PLÔ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quốc phòng ngày 08 tháng 6 năm 2018; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quân sự, Quốc phòng ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Phòng cháy và Chữa cháy và cứu nạn cứu hộ ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Quyết định số 511/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2025 của UBND xã Đắk Plô về việc thành lập Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Đắk Plô;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế và Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Đắk Plô.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã Đắk Plô (có Quy chế kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Các thành viên Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã Đăk Plô và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ huy PTDS tỉnh (b/c);
- Như Điều 3;
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: BCH.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
Nguyễn Văn Vĩnh

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN CHỈ HUY PHÒNG THỦ DÂN SỰ XÃ ĐẮK PLÔ
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BCH ngày / /2025 của Ban
Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Đăk Plô)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, trách nhiệm, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự xã Đăk Plô (sau đây viết tắt là Ban Chỉ huy).
2. Quy chế này áp dụng đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban, các thành viên Ban Chỉ huy.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Ban Chỉ huy làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm cá nhân của Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên của Ban Chỉ huy.
2. Các thành viên Ban Chỉ huy, Phó Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Trưởng ban trong công việc được phân công, bảo đảm sự chủ động giải quyết nhiệm vụ của từng thành viên và sự phối hợp giữa các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.
3. Ban Chỉ huy giải quyết công việc theo thẩm quyền và trách nhiệm được phân công; đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo kịp thời, chất lượng, hiệu quả.
4. Trưởng ban Ban Chỉ huy và Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ huy sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân xã; Các Phó Trưởng ban sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị đang công tác để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Ban Chỉ huy: Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đăk Plô về việc thành lập Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Đăk Plô.

CHƯƠNG II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng ban

1. Phụ trách chung Ban Chỉ huy, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ huy.
2. Quyết định Chương trình, Kế hoạch công tác của Ban Chỉ huy; triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ huy; phân công nhiệm vụ của Phó Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ huy; ủy quyền cho Phó Trưởng ban giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền khi Trưởng ban vắng mặt.
3. Chỉ đạo, điều hành sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các thành viên Ban Chỉ huy và đôn đốc kiểm tra việc thực hiện.
4. Quyết định thay đổi, bổ sung thành viên Ban Chỉ huy (*trừ Trưởng ban và Phó Trưởng ban*).

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Trưởng ban Thường trực

1. Giúp Trưởng ban tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Trưởng ban quy định Điều 4 Quy chế này; thay mặt Trưởng ban điều hành hoạt động và xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo.
2. Thay mặt Trưởng ban (*khi được ủy quyền*) xử lý công việc, quyết định Chương trình, kế hoạch công tác, triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan chỉ đạo thực hiện công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn xã.
3. Báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về tình hình thực hiện, đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc (*nếu có*) trong quá trình triển khai thực hiện.
4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Phó Trưởng ban

1. Nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn:
 - a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân xã thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai theo quy định tại khoản 2 Điều 43 của Luật Phòng, chống thiên tai;
 - b) Thực hiện việc truyền phát tin chỉ đạo, chỉ huy ứng phó thiên tai của các cấp đến cộng đồng;
 - c) Chỉ huy ứng phó thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trong thiên tai trên địa bàn xã; tổ chức huy động lực lượng, phương tiện, tài sản và vật chất chữa cháy để cứu nạn, cứu hộ như: Chuẩn bị phương tiện, đảm bảo giao thông, an ninh trật tự, thông tin liên lạc, hậu cần, y tế... Chỉ đạo giải quyết, khắc phục hậu quả do thiên tai, nhanh chóng ổn định cuộc sống, phục vụ sản xuất, kinh doanh;
 - d) Chỉ đạo, đôn đốc việc xây dựng và phê duyệt kế hoạch, phương án ứng phó thiên tai của địa phương;

đ) Kiểm tra, đôn đốc tổ chức, cá nhân tại địa phương thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai;

e) Thực hiện các nội dung về Quỹ phòng, chống thiên tai theo quy định;

g) Tổ chức phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng chống thiên tai hàng năm.

2. Nhiệm vụ Phòng thủ dân sự:

a) Tham mưu xây dựng và triển khai kế hoạch phòng thủ dân sự quy định tại Khoản 2 Điều 52 Luật Phòng thủ dân sự năm 2023; tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định ban bố, quyết định bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 1;

b) Tổ chức, chỉ huy các lực lượng, phương tiện của tổ chức, cá nhân trên địa bàn tham gia nhiệm vụ phòng thủ dân sự;

c) Tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định các biện pháp cấp bách, huy động các nguồn lực theo thẩm quyền, tổ chức tiếp nhận và phân bổ nguồn lực hỗ trợ, cứu trợ để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự trên địa bàn quản lý;

d) Thực hiện việc truyền tin, thông báo, báo động, triển khai các văn bản chỉ đạo, điều hành phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa của các cấp đến cộng đồng;

đ) Tổ chức thông tin, tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức về phòng thủ dân sự đến tổ chức, cá nhân trên địa bàn quản lý nhằm nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa;

e) Tham mưu kiểm tra, đôn đốc tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự trên địa bàn xã.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên

Mỗi thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm giải quyết lĩnh vực công việc thuộc ngành, đơn vị mình phụ trách; phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác của Ban Chỉ huy trong việc kiểm tra, đôn đốc công tác phòng chống thiên tai ứng phó sự cố thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự; đồng thời được phân công trực tiếp thực hiện một số công việc sau:

1. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã:

- Giúp Trưởng Ban trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị, thành viên Ban Chỉ huy thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Giúp Trưởng Ban, Phó Trưởng ban Thường trực ban hành các văn bản liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng thủ dân sự trên địa bàn.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế rà soát, thống kê, tổng hợp các diện tích cây trồng bị thiệt hại do thiên tai gây ra để đề xuất hỗ trợ nhằm phục hồi sản xuất theo quy định.

- Tham gia ý kiến với các đơn vị liên quan để xử lý các vấn đề thuộc thẩm quyền của cơ quan đó liên quan đến lĩnh vực phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự.

- Thực hiện các nghiệp vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực.

2. Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội xã:

- Chủ trì với các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, thông báo chính xác. Thực hiện các chủ trương, mệnh lệnh, chỉ thị về việc phòng chống, khắc phục thiên tai, thảm họa, tìm kiếm cứu nạn và tuyên truyền, phổ biến các kinh nghiệm, các điển hình trong công tác ứng phó thiên tai, thảm họa, tìm kiếm cứu nạn.

- Tham mưu các văn bản, thông báo bão, lũ của cấp trên về tình hình biến đổi khí hậu, các biện pháp phòng chống để người dân được biết và thực hiện.

- Phối hợp các đoàn thể tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức: loa truyền thanh, pano, áp phích, mạng xã hội, sinh hoạt thôn...

- Phối hợp với các trường học, xây dựng phương án bảo đảm an toàn trường học trong mùa mưa bão, tuyên truyền cho học sinh kiến thức PCTT .

- Thực hiện các nghiệp vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực.

3. Ban chỉ huy các Đoàn Biên phòng: Đắk Nhoong, Đắk Blô, Sông Thanh

- Chỉ đạo về công tác quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia; gắn phòng thủ dân sự với nhiệm vụ biên phòng.

- Tổ chức, huy động cán bộ chiến sĩ tham gia cứu hộ, cứu nạn, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, hỗ trợ Nhân dân khắc phục hậu quả.

- Chủ trì phối hợp với lực lượng công an, quân sự xã và các đoàn thể trong xử lý tình huống: vượt biên, di cư trái phép, buôn lậu, xâm nhập biên giới, hoạt động chống phá.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân khu vực biên giới tham gia tự quản đường biên, mốc giới, giữ vững an ninh trật tự thôn làng.

- Tham gia chỉ huy, hiệp đồng trong các cuộc diễn tập, tình huống quốc phòng - an ninh; là lực lượng cơ động, nòng cốt hỗ trợ xã khi có tình huống khẩn cấp.

- Báo cáo, đề xuất với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và UBND xã về những vấn đề liên quan đến chủ quyền biên giới và an ninh trật tự biên giới.

4. Trưởng các Trạm y tế xã

- Chỉ đạo công tác bảo đảm chăm sóc y tế, cấp cứu người bị nạn ở các vùng bị thiên tai chia cắt, cô lập, sự cố thảm họa; chủ động chuẩn bị đầy đủ thuốc chữa bệnh, hóa chất xử lý môi trường, dụng cụ cấp cứu; kịp thời phòng ngừa, xử lý dịch bệnh, môi trường kết hợp thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch ... hóa chất xử lý nước tại các khu dân cư bị ngập.

- Dự phòng thuốc tiêu chảy, sốt xuất huyết, bệnh da liễu... trong mùa mưa lũ.
- Bố trí nhân lực trực 24/24 trong mùa mưa bão để sẵn sàng ứng phó.
- Phối hợp lực lượng xung kích địa phương cấp cứu người bị tai nạn, đuối nước, xây xát do thiên tai.
- Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm tại các khu tập trung dân cư tạm thời.
- Tổ chức lực lượng y tế cơ động tham gia sơ cứu người bị thương, chăm sóc sức khỏe tại chỗ trong và sau thiên tai.
- Thực hiện các nghiệp vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực.

5. Ban giám hiệu các trường học trên địa bàn xã:

- Chủ động trong công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng thủ dân sự thuộc ngành giáo dục; chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn cho học sinh và giáo viên khi có thiên tai, thảm họa xảy ra.
- Xây dựng kế hoạch, phương án phòng phòng chống thiên tai sát với tình hình thực tế của đơn vị.
- Tổ chức họp để quán triệt kế hoạch phòng chống thiên tai của nhà trường. Triển khai kế hoạch phòng chống thiên tai, phòng chống bão lụt toàn thể giáo viên và học sinh.
- Phối hợp tốt với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác đưa, đón con em đi học về an toàn khi có thiên tai, lụt bão xảy ra.
- Phân công lịch trực 24/24 xử lý công việc khi có thiên tai, lụt bão xảy ra.
- Báo cáo thường xuyên và kịp thời về Ủy ban nhân dân xã trong công tác trước, trong và sau khi xảy ra thiên tai.
- Tổ chức khắc phục hậu quả do lụt bão, thiên tai gây ra để tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của ngành

6. Trưởng thôn các thôn trên địa bàn xã:

- Chủ động trong công tác phòng chống thiên tai, phòng thủ dân sự, ứng phó thảm họa, tìm kiếm cứu nạn tại địa bàn quản lý và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã, Ban Chỉ huy về công tác phòng chống thiên tai thôn. Chủ động phối hợp với lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn để kịp thời khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa.
- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến tình hình về phòng, chống thiên tai đến các hộ dân, nâng cao nhận thức và kỹ năng ứng phó tại chỗ. Vận động người dân chủ động chằng chống nhà cửa, bảo vệ tài sản trong mùa mưa bão, lũ lụt.
- Thực hiện thống kê, báo cáo tình hình thiên tai kịp thời cho Ban Chỉ huy xã khi phát hiện dấu hiệu bất thường về thiên tai, sự cố sạt lở, ngập úng. Tham gia rà soát, tổng hợp thiệt hại sau thiên tai tại địa bàn quản lý. Huy động nhân lực trong thôn tham gia hỗ trợ dọn dẹp, khắc phục hậu quả sau thiên tai.

- Báo cáo đột xuất về Ủy ban nhân dân xã trong quá trình thực hiện kế hoạch gặp khó khăn về nhân lực, tài chính hoặc gặp sự cố ảnh hưởng đến tính mạng, tài sản phải báo cáo về Ban Chỉ huy để kịp thời xử lý

7. Đề nghị các Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã đồng thời là: Chủ tịch Hội Nông dân xã, Bí thư Đoàn Thanh niên xã, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã:

- Theo chức năng, nhiệm vụ tham gia chỉ đạo, phối hợp, tổ chức thực hiện công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự trên địa bàn xã; tổ chức tuyên truyền cho hội viên, đoàn viên nhằm giảm nhẹ thiên tai, thảm họa; vận động cứu trợ, tổ chức thực hiện phân phối hàng hóa cứu trợ để khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Phối hợp với Trạm y tế, Trường học bố trí, sắp xếp chỗ ở, thăm hỏi động viên nhân dân di dời tập trung trong thiên tai. Tổ chức vận động, tiếp nhận nhu yếu phẩm và tổ chức cấp phát, hỗ trợ cho người dân tại các khu di dời tập trung và các hộ bị thiệt hại nặng sau thiên tai. Tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân, mạnh thường quân, đoàn viên, hội viên kịp thời hỗ trợ nhân dân để khắc phục hậu quả sau thiên tai. Cùng chính quyền tổ chức thăm hỏi, động viên, giúp đỡ Nhân dân khắc phục thiệt hại, ổn định cuộc sống sau thiên tai. Vận động Nhân dân chủ động thực hiện các biện pháp gia cố nhà cửa, bảo vệ tài sản trong mùa mưa bão.

CHƯƠNG III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Chế độ làm việc của Ban Chỉ huy; chế độ báo cáo

1. Trưởng ban, Phó Trưởng ban, các thành viên Ban Chỉ huy làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Ban Chỉ huy làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, các thành viên Ban Chỉ huy có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc lĩnh vực phụ trách để phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy thực hiện các nhiệm vụ có liên quan; báo cáo Trưởng ban về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

3. Chế độ họp của Ban Chỉ huy:

- Trưởng Ban Chỉ huy triệu tập và chủ trì các phiên họp theo định kỳ và đột xuất trong trường hợp cần thiết.

- Các thành viên Ban Chỉ huy có trách nhiệm tham dự đầy đủ và chuẩn bị nội dung báo cáo theo nhiệm vụ được phân công. Trường hợp thành viên vắng mặt, phải ủy quyền cho người đi dự họp thay; người được ủy quyền dự họp thay phải là người nắm được tình hình công việc để báo cáo.

4. Chế độ báo cáo:

Các thành viên Ban Chỉ huy báo cáo kịp thời cho Trưởng ban các vấn đề liên quan đến tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao thông qua các phiên họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ huy.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng ban, Phó Trưởng ban có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các thành viên Ban Chỉ huy, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy thực hiện Quy chế này.
 2. Các thành viên Ban Chỉ huy căn cứ nhiệm vụ được phân công chủ động triển khai thực hiện.
 3. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy thường xuyên theo dõi sự thay đổi của các chức danh là thành viên Ban Chỉ huy để cập nhật danh sách nhằm thuận tiện trong liên lạc và thực hiện nhiệm vụ.
 4. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, có những vấn đề phát sinh vướng mắc (*nếu có*) hoặc cần sửa đổi, bổ sung. Cơ quan Thường trực tổng hợp báo cáo Trưởng ban xem xét, quyết định. /
-